

Bản án số: 52/2020/HSST  
Ngày: 28/9/2020

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM**

tay trái túm cổ áo kéo T đứng dậy và bảo T về quán của anh Q ở gần đó để nói chuyện nhưng T không đồng ý. Khi anh Q vừa nói xong thì T dùng tay phải lấy từ trong túi quần đang mặc ra một con dao loại dao bằng kim loại sáng màu dài khoảng 20cm, bản rộng khoảng 01cm đến 02cm, mũi dao nhọn và đâm 01 nhát vào ngực bên trái của anh Q. Ngay sau khi bị đâm, anh Q buông tay đang túm cổ áo của T ra và dùng tay phải nhét chiếc điều cây bằng nứa để ở đầu bàn uống nước của quán vệt 03 đến 04 nhát vào người T thì bị T xông vào dùng dao đâm liên tiếp 02 nhát vào bụng và mạn sườn bên trái của anh Q. Anh Q liền dùng chân phải đạp 01 nhát vào người T rồi bỏ chạy vào nhà ông Nguyễn Văn N và được ông N sơ cứu, đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu. Còn Nguyễn Văn T bỏ trốn đến ngày 16/4/2020 thì bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Viện kiểm sát nhân dân huyện B phối hợp cùng chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, tổ chức truy tìm vật chứng. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ 01 túi xách da màu đen KT (44x28)cm bên trong có một số đồ dùng cá nhân và 01 ống điều hút thuốc loại điều cây bằng nứa màu vàng óng, dài 56cm, đường kính ống điều 4,5cm, một đầu bọc kim loại màu trắng xám viền quanh miệng ống điều dài 1,2cm, đầu còn lại vỡ tách, thân điều có họa tiết màu đen, điều bị mất phần lỗ; không truy tìm được đoạn sắt mà bị cáo T khai đã sử dụng để đâm gây thương tích cho anh Q. Đối với con dao bấm, ngoài lời khai của bị hại, người làm chứng không còn tài liệu nào khác nên không có căn cứ để truy tìm.

Ngày 05/6/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Lục đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về thương tích của Nguyễn Văn Q.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/19/TgT ngày 12/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định: 06 sẹo kích thước nhỏ; 02 lỗ thủng ruột non đã khâu.*

*2. Căn cứ bảng tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành, kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 34%.*

*3. Chiều hướng tác động và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định cho phép nhận định: Các thương tích đã liền sẹo nên không đủ căn cứ để xác định chiều hướng; Thương tích do vật có cạnh sắc, nhọn gây nên”.*

Quá trình điều tra, bị cáo T khai báo do bị anh Q dùng điều cây vệt vào đầu làm bị cáo ngã xuống nền quán. Khi đứng dậy bị cáo đã nhét được một vật bằng kim loại và dùng vật này đâm vào người anh Q và vứt đoạn sắt tại quán nước nhà

bà L trước khi chạy trốn. Đối với việc bị anh Q dùng điều cày vọt vào người, bị cáo T trình bày chỉ bị đau vài ngày nhưng không có thương tích gì và không đi khám chữa bệnh ở cơ sở y tế nào.

Tại Cáo trạng số 53/CT - VKS - TA ngày 07/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt bị cáo từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 ống điều hút thuốc. Trả lại bị cáo 01 túi xách da màu đen, 02 áo dài tay màu đen, 01 áo dài tay màu tím than, 01 áo bò dài tay màu xanh, 01 quần sóc màu mận chín, 01 áo phông cộc tay màu đen, 02 quần bò màu xanh và màu tím than, 02 tạp giề màu đỏ, 02 quần lót màu đen và màu đỏ sọc trắng, 01 sạc điện thoại, 07 vỉ thuốc, 01 bàn chải đánh răng, 01 dao cạo râu, 01 lọ thuốc vuốt tóc, 01 lọ kem vuốt tóc.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi lời khai và thừa nhận: Khi bị anh Nguyễn Văn Q túm cổ áo bảo vệ quán anh Q nói chuyện; do sợ bị đánh nên bị cáo đã dùng tay phải rút dao gọt hoa quả mang theo để ở túi quần đâm anh Q. Khi bị anh Q dùng điều cày đánh vào người thì bị cáo tiếp tục xông vào đâm anh Q. Anh Q đã dùng chân đạp bị cáo bỏ chạy. Sau đó bị cáo cũng bỏ trốn. Nay bị cáo nhận thức việc đâm anh Q là vi phạm pháp luật và rất hối hận về việc làm của mình; bị cáo cũng đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Q; vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy hành vi dùng dao hoa quả đâm anh Nguyễn Văn Q vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/5/2019 làm anh Q bị tổn thương cơ thể 34% của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng các tình tiết “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” và “Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt” quy định tại các điểm b, s, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác; làm ảnh hưởng đến sức khỏe, công việc và sinh hoạt của anh Q; gây mất trật tự trị an tại địa bàn phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét nguyên nhân phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ việc hành vi trái pháp luật, mang tính chất hung hăng, đe dọa của anh Nguyễn Văn Q đã tác động tiêu cực đến nhận thức của bị cáo dẫn đến việc bị cáo đâm anh Q. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú; bị cáo phạm tội lần đầu và nhận thức được sai lầm của mình để khai báo thành khẩn; Hội đồng xét xử xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, thái độ thành khẩn của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 ống điều hút thuốc lòn của bà Đinh Thị L mà anh Q dùng đánh bị cáo T do bà L không đề nghị lấy lại; xét là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các tài sản liên quan đến vụ án là 01 túi xách da màu đen, 02 áo dài tay màu đen, 01 áo dài tay màu tím than, 01 áo bò dài tay màu xanh, 01 quần sóc màu mận chín, 01 áo phông cộc tay màu đen, 02 quần bò màu xanh và màu tím than, 02 tạp giề màu đỏ, 02 quần lót màu đen và màu đỏ sọc trắng, 01 sạc điện thoại, 07 vỉ thuốc, 01 bàn chải đánh răng, 01 dao cạo râu, 01 lọ thuốc vuốt tóc, 01 lọ kem vuốt tóc là tài sản hợp pháp của bị cáo; tại phiên tòa bị cáo đề nghị lấy lại nên cần trả lại bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo T đã tác động đến gia đình để gia đình bồi thường cho anh Q 50.000.000 đồng; anh Q đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường dân sự. Đối với chiếc điều cây, bà L không yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại. Do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm bồi thường dân sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

**2.** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **05** (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (16/4/2020).

**3.** Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 ống điều hút thuốc. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T 01 túi xách da màu đen, 02 áo dài tay màu đen, 01 áo dài tay màu tím than, 01 áo bò dài tay màu xanh, 01 quần sóc màu mận chín, 01 áo phông cộc tay màu đen, 02 quần bò màu xanh và màu tím than, 02 tạp giề màu đỏ, 02 quần lót màu đen và màu đỏ sọc trắng, 01 sạc điện thoại, 07 vỉ thuốc, 01 bàn chải đánh răng, 01 dao cạo râu, 01 lọ thuốc vuốt tóc, 01 lọ kem vuốt tóc. Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

**4.** Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho anh Q biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã La Sơn, huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

**Đặng Trần Anh Dũng**

**(Đã ký)**